ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 44 /2026/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 26 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14;

Căn cứ Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật;

Căn cứ Nghị quyết số 36/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 36/2025/NQ-HĐND), cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng: Thực hiện theo quy định tại Điều 1 của Nghị quyết 36/2025/NQ-HĐND.

2. Mức hỗ trợ: Mức hỗ trợ đối với cơ sở sản xuất, doanh nghiệp nhỏ và vừa, người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật thực hiện theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết 36/2025/NQ-HĐND.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Thực hiện theo quy định tại Điều 3 của Nghị quyết 36/2025/NQ-HĐND.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện (trong đó cụ thể hóa

biểu mẫu phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật), kiểm tra, giám sát việc hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh theo quyết định này và quy định của pháp luật hiện hành.

b. Chỉ đạo đơn vị trực thuộc phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ hiệu quả.

c. Chủ trì có ý kiến và tổng hợp nhu cầu đề nghị hỗ trợ kinh phí khắc phục dịch bệnh động vật từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách các xã, phường. Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh báo cáo nhu cầu kinh phí và đề xuất hỗ trợ từ ngân sách Trung ương gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Tài chính theo quy định.

d. Kết thúc đợt dịch bệnh hoặc cuối năm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính kết quả thực hiện theo quy định. Kịp thời đánh giá, đề xuất xử lý những tồn tại, vướng mắc (nếu có).

2. Sở Tài chính

a. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí theo quy định.

b. Phối hợp có ý kiến với Sở Nông nghiệp và Môi trường về tham mưu UBND tỉnh báo cáo nhu cầu kinh phí hoặc kết quả thực hiện hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh và đề xuất hỗ trợ từ ngân sách Trung ương gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Tài chính theo quy định.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí truyền thông, thông tin cơ sở phối hợp với ngành Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan tổ chức thông tin tuyên truyền quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật theo Nghị quyết 36/2025/NQ-HĐND để người dân biết thực hiện.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Chỉ đạo các Hội, đoàn thể phối hợp với các sở, ngành, địa phương, tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn trong việc triển khai thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết 36/2025/NQ-HĐND đến người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại và giám sát quá trình thực hiện cơ chế đảm bảo đúng đối tượng, đúng mục đích.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung chính sách theo Nghị quyết 36/2025/NQ-HĐND đến các cơ quan, đơn vị có liên quan và các tổ chức, cá nhân biết để triển khai thực hiện.

b. Triển khai thực hiện việc hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn quản lý đảm bảo đúng đối tượng hỗ trợ và mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 1 và Điều 2 Nghị quyết số 36/2025/NQ-HĐND; tuân thủ nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ và trình tự, thủ tục hỗ trợ theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật. Chủ động thực hiện hỗ trợ từ nguồn dự

phòng ngân sách của địa phương, các nguồn lực hợp pháp khác để kịp thời hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn quản lý.

c. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường và Sở Tài chính), chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo và đề nghị cấp bổ sung kinh phí thực hiện theo quy định (trường hợp không đủ kinh phí hỗ trợ).

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2026. Quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh tại Quyết định này được áp dụng thực hiện kể từ ngày Nghị quyết số 36/2025/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành.

1. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 13634/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về chính sách hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với cơ sở chăn nuôi có vật nuôi bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (không bao gồm đối tượng hỗ trợ là Doanh nghiệp nhỏ và vừa) xảy ra trước ngày Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật có hiệu lực thi hành, đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận nhưng chưa được thực hiện hỗ trợ thì việc hỗ trợ được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 2897/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Long An; Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh gây ra trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 13635/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An Về việc sửa đổi, bổ sung quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại, do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm Quyết định số 2897/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2017; Quyết định số 1201/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Tây Ninh Về việc sửa đổi bổ sung Điều 4 Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh gây ra trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối với hồ sơ đề nghị hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật xảy ra trước ngày Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật có hiệu lực thi hành, đã được cơ quan chức năng có thẩm quyền tiếp nhận nhưng chưa thực hiện hỗ trợ thì việc hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Quyết định số 13634/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long

An về chính sách hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Long An.

3. Đối với hồ sơ đề nghị hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh động vật, hồ sơ đề nghị hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định này trên địa bàn tỉnh có thời điểm thiệt hại kể từ ngày Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật có hiệu lực thi hành đến ngày Nghị quyết số 36/2025/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận nhưng chưa được hỗ trợ thì việc hỗ trợ được thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

Điều 5. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh (b/c);
- TT.UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- Như điều 5;
- Phòng: KTTC, TH, NC;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, SNNMT, Luan.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Văn Hẳn